

Số: 01/BB-XĐGT

**BIÊN BẢN**

**Xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính**

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 13/BB-VPHC ngày 05/6/2023;

Căn cứ Biên bản số: 14/BB-TG lập ngày 05/6/2023 tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề;

Căn cứ Quyết định số 96/QĐ-TG ngày 06/6/2023 của Phó Chủ tịch UBND thị trấn Lăng Cô về tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;

Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của UBND thị trấn Lăng Cô về việc thành lập hội đồng định giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt.

Hôm nay, hồi 09 giờ 00 phút, ngày 07/6/2023, tại Trụ sở UBND thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Hội đồng định giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, gồm có:**

1. Người ra quyết định tạm giữ tang vật vi phạm, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề - Chủ tịch Hội đồng:

Ông Hoàng Trọng Huy Chức vụ: Phó Chủ tịch

Cơ quan: UBND thị trấn Lăng Cô

2. Đại diện cơ quan tài chính - Thành viên:

Ông Hoàng Quốc Hữu Chức vụ: chuyên viên

Cơ quan: Phòng Tài chính – Kế hoạch

3. Đại diện cơ quan chuyên môn cấp huyện có liên quan đến tang vật, phương tiện vi phạm hành chính - Thành viên:

- Bà Trương Nguyễn Quỳnh Trâm Chức vụ: Phó Trưởng phòng

Cơ quan: Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Ông Nguyễn Hoàng Tuấn Anh Chức vụ: Chuyên viên

Cơ quan: Phòng Tư pháp

- Ông Trương Quang Giác Chức vụ: Chuyên viên

Cơ quan: Phòng Kinh tế – Hạ tầng

- Ông Hoàng Trọng Huy Chức vụ: Phó Đội trưởng



Handwritten signatures and stamps of the members of the valuation committee, including the Vice Chairman and other members.

Cơ quan: Chi cục thuế khu vực Phú Lộc – Nam Đông.

4. Đại diện bộ phận chuyên môn cấp thị trấn của người ra quyết định tạm giữ tang vật vi phạm, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề - Thành viên:

- |                         |   |
|-------------------------|---|
| - Ông Đặng Quang Hoà    | Chức vụ: Trưởng Công an thị trấn        |
| - Ông Tôn Thất Nhật Bảo | Chức vụ: Công chức Địa chính – XD       |
| - Bà Phạm Thị Bích Ngọc | Chức vụ: Công chức Tài chính – Kế toán  |
| - Ông Phan Hữu Lực      | Chức vụ: Công chức Văn phòng – Thống kê |
| - Bà Nguyễn Thị Gái     | Chức vụ: Công chức Tư pháp – Hộ tịch    |

Tiến hành xác định giá trị và lập biên bản xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo Quyết định số 96/QĐ-TG ngày 06/6/2023

1. Hội đồng định giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã tiến hành xác định giá trị của tang vật, phương tiện vi phạm hành chính dựa trên các căn cứ sau:

a. Xác định giá trị đối với phương tiện:

Xe mức hiệu VOLVO màu vàng xám, gàu xúc khoảng  $0,25m^3$ , bánh xích, năm sản xuất 2011 đã qua sử dụng được định giá dựa vào Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Do phương tiện không có hoá đơn chứng từ mua bán, giấy tờ đăng ký phương tiện nên để xác định giá trị ban đầu của phương tiện được tham khảo thị trường và mạng internet thì giá trị của chiếc xe là 450.000.000đ (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi triệu đồng).

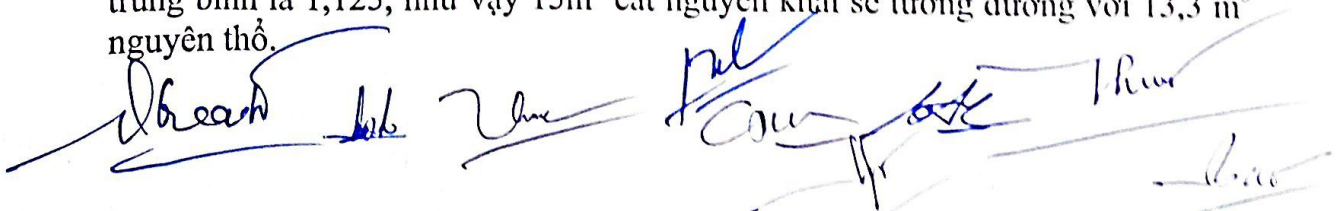
Giá trị khấu hao tài sản còn lại là 20% (theo Điều 13, Thông tư 45/2013/TT-BTC) nên giá trị của xe mức nói trên được tính tại thời điểm này là:

$450.000.000đ \times 20\% = 90.000.000đ$  (Bằng chữ: Chín mươi triệu đồng).

b. Xác định giá trị đối với khối lượng cát vi phạm:

- Giá cát vi phạm được định giá dựa vào Phụ lục giá vật liệu xây dựng tháng 4 năm 2023 ban hành kèm theo Thông báo số 1586/LSXD-TC ngày 10/5/2023 của Liên sở Xây dựng – Tài chính về giá vật liệu xây dựng tháng 4/2023 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, theo đó giá cát tại thời điểm vi phạm là: 272.727 đồng/ $m^3$  (giá bình quân tại các bãi tập kết trên địa bàn thành phố Huế; giá trên phương tiện bên mua; nguồn cung cát chủ yếu từ các tỉnh Quảng Trị, Quảng Nam).

- Hệ số chuyển từ tự nhiên sang toi: Theo TCVN4447/2012 về công tác đất thì hệ số chuyển từ tự nhiên sang toi đối với cát là: 1,08 đến 1,17, lấy giá trị trung bình là 1,125, như vậy  $15m^3$  cát nguyên khai sẽ tương đương với  $13,3 m^3$  nguyên thổ.



- Định mức ca máy (áp dụng đối với máy đào dung tích gầu 0,4m<sup>3</sup>) là 0,631 ca (theo Thông tư 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng).

- Giá ca máy: Theo Quyết định số 218/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 17/01/2023 về việc công bố bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế thì giá ca máy đối với máy đào dung tích gầu 0,4m<sup>3</sup> là 1.932.793 đồng/ca (Đối với địa bàn Phú Lộc áp dụng vùng III).

Như vậy, chi phí ca máy đào cát nguyên thổ là: 12.196 đ/m<sup>3</sup>.


Vậy trị giá tang vật là cát có được do thực hiện vi phạm hành chính đối với hành vi khai thác cát lòng sông trái phép là:  $(272.727 - 12.196) \text{ đ/m}^3 \times 13,3 \text{ m}^3 = 260.532 \text{ đ/m}^3 \times 13,3 \text{ m}^3 = 3.465.062,3 \text{ đ}$  làm tròn thành 3.465.000đ. (Bằng chữ: Ba triệu bốn trăm sáu mươi lăm ngàn đồng)

2. Giá trị của tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được định giá theo bảng kê chi tiết dưới đây:

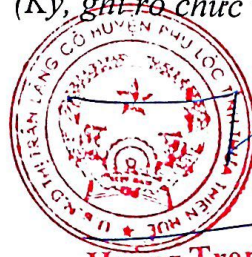
STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được định giá	Đơn vị tính	Số lượng, khối lượng, trọng lượng	Đặc điểm, chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, tình trạng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Cát làm vật liệu XD	m <sup>3</sup>	15	Thông thường	260.532	3.465.000	
2	Xe múc bánh xích	xe	1	Xe hiệu VOLVO đã qua sử dụng		90.000.000	

Biên bản lập xong hồi 11 giờ 30 phút, ngày 07/6/2023, gồm 02 tờ, 04 trang được lập thành 5 bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây.

**ĐẠI DIỆN  
CƠ QUAN TÀI CHÍNH**  
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

  
Hoàng Quốc Hải

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**  
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)




  
Hoàng Trọng Huy





**ĐẠI DIỆN  
CƠ QUAN CHUYÊN MÔN**  
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)


**ĐẠI DIỆN  
BỘ PHẬN CHUYÊN MÔN**  
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

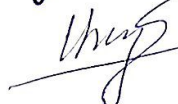
  
  
Nguyễn Hoàng Tuấn Anh Công Quang Giốc


  
Trần Khắc Nhật Bình

  
Nguyễn Nguyễn Quỳnh Trân

  
Phạm Thị Bích Ngọc

  
Nguyễn Thị Hải  
Phan Kiều Lê

  
Trần Trần Huyền

  
Đặng Quang Hùng